

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD
HD CAPITAL JSC

Số/No: 42/2026/CV-HDCAP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2026
Ho Chi Minh City, March 31th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi/Send signal: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
State Securities Commission

Tên Công ty/Company:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD

HD Capital JSC

Tên giao dịch/Trading Name

HDCapital

GP TL&HĐ số:

44/UBCK-GP do UBCKNBN cấp lần đầu ngày 24/11/2008, hay
đổi tùy từng thời điểm

Establishment and Operation License No:

License 44/UBCK-GP was first issued by the State Securities
Commission on November 24, 2008, and has been amended
from time to time.

Địa chỉ trụ sở chính/ Head Office:

Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP.HCM.

7th Floor, No. 58 Nguyen Dinh Chieu Street, Tan Dinh Ward,
Ho Chi Minh City

Điện thoại/Tel:

(84 28) 99986818

Người thực hiện CBTT:

Nguyễn Thành Long

Persons in charge of information disclosure

Nguyen Thanh Long

Chức danh/Title:

Tổng Giám đốc/General Director

Loại thông tin công bố:

định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Types of disclosures

Periodic Extraordinary 24h Request

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần quản lý quỹ HD công bố:

Contents of disclosure:

HD Capital JSC hereby announces:

Báo cáo thường niên năm 2025/Annual Report 2025.

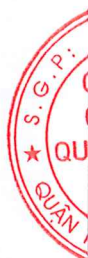
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/03/2026 tại đường dẫn:
<https://hdcap.vn/danh-muc-quan-he/cong-ty/>

This information was published on the company's website on March 31th 2026 as in the link
<https://hdcap.vn/danh-muc-quan-he/cong-ty/>



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT
NĂM / YEAR 2025

Số báo cáo / No.:	28/2026/BC/BCTN-HDCAP
Ngày ban hành / Date of issuance:	30/03/2026



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD
HD CAPITAL JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independent – Freedom – Happiness

Số/No: 28/2026/BC/BCTN-HDCAP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Ho Chi Minh City, March 30th, 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ANNUAL REPORT 2025

Kính gửi/Send signal: Đại hội đồng Cổ đông/The General Meeting of Shareholders

I. THÔNG TIN CHUNG/GENERAL INFORMATION

1. Thông tin khái quát/General information

Tên tiếng Việt:	Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ HD
Vietnamese Name:	HD Capital Joint Stock Company
Tên tiếng Anh/English Name:	HD Capital JSC
Tên viết tắt/Abbreviation:	HDCapital
Giấy phép TL và HĐ số:	44/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 24/11/2008 (và được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm)
Establishment and Operation License No.:	44/UBCK-GP, initially issued by the State Securities Commission of Vietnam on November 24, 2008 (and amended/supplemented from time to time)
Giấy chứng nhận ĐKDN:	0306274696 do Sở KH&ĐT Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2008 (và được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm)
Business Registration Certificate No.:	No. 0306274696, issued by the Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment on November 24, 2008 (and amended/supplemented from time to time)
Vốn điều lệ:	75.000.000.000 đồng
Charter Capital:	VND 75.000.000.000
Trụ sở chính:	Lầu 7, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, Tp. HCM, Việt Nam.
Head Office:	7th Floor, 58 Nguyen Dinh Chieu Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Điện thoại/telephone:	028 9998 6818
Email:	info@hdcap.vn
Website:	www.hdcap.vn

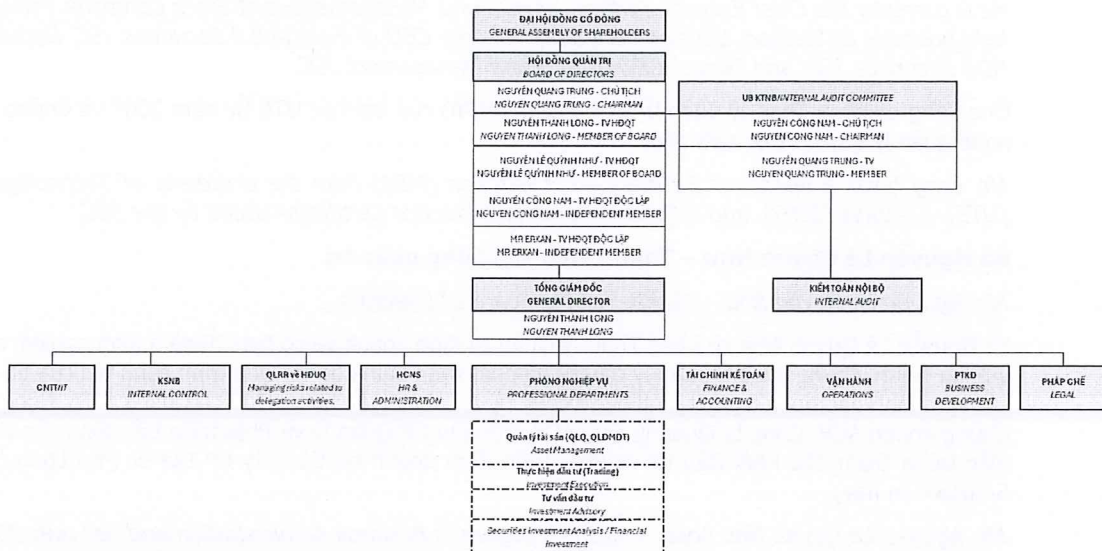
2. Quá trình hình thành và phát triển/Establishment and development process

- Công ty CP Quản Lý Quỹ HD (HDCapital), trước đây là Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Liên Minh Việt Nam được thành lập ngày 24/11/2008 theo Giấy phép hoạt động kinh doanh số 44/UBCK-GP cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN). Với nền tảng vững chắc, Công ty thực hiện theo định hướng phát triển bền vững, đem lại nhiều giá trị cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng.

This comprehensive network serves as a solid foundation for optimizing transaction efficiency, delivering superior economic value, and fostering sustainable prosperity for our clients.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information on Corporate Governance Model, Business Organization, and Management Structure

5.1 Sơ đồ tổ chức/ Organizational Structure



5.2 Hội đồng quản trị/ Board of Directors

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên như sau/ *The Company's Board of Directors consists of five members as follows:*

Ông Nguyễn Quang Trung – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Mr. Nguyen Quang Trung – Chairman of the Board of Directors

- Ông Nguyễn Quang Trung có hơn 26 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, tài chính, chứng khoán, quản lý quỹ và bất động sản.

Mr. Nguyen Quang Trung has over 26 years of experience in accounting, finance, securities, fund management, and real estate.

- Ông hiện là Tổng Giám đốc CTCP Quản lý và Phát triển Bất động sản Conasi. Trước đó ông là Tổng giám đốc của CTCP Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Liên Minh Việt Nam, (tiền thân của Công Ty Cổ phần Quản lý Quỹ HD).

He is currently the Chief Executive Officer of Conasi Real Estate Management and Development Joint Stock Company. Previously, he served as CEO of Vietnam Alliance Securities Investment Fund Management Joint Stock Company (the predecessor of HD Fund Management Joint Stock Company).

- Ngoài ra, ông có thời gian gần 10 năm đảm nhiệm các chức vụ kế toán trưởng, phó phòng kế toán và giám đốc tài chính từ năm 1995 đến năm 2004.

He also spent nearly 10 years holding key positions such as Chief Accountant, Deputy Head of Accounting, and Chief Financial Officer from 1995 to 2004.

- Ông Trung có bằng Thạc sỹ tài chính ngân hàng và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.

Mr. Trung holds a Master's degree in Finance and Banking and a Fund Management Practice Certificate issued by the State Securities Commission of Vietnam (SSC).

Ông Nguyễn Thành Long – Thành viên Hội đồng quản trị

Mr. Nguyen Thanh Long – Member of the Board of Directors

- Ông Nguyễn Thành Long có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ.

more than 9 years of professional experience, he has built strong expertise through key roles at major organizations such as Asia Commercial Joint Stock Bank (ACB), Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV), Cotec Healthcare Investment JSC, Conasi Real Estate Management and Development JSC, and Phu Long Real Estate Corporation.

6. Định hướng phát triển của Công ty/ Company Development Orientation

a. Nâng cấp hệ thống Quản trị vận hành Quỹ/ Enhancing Fund Operations Management System:

Chuyển đổi từ quản lý thủ công sang hệ thống phần mềm quản lý quỹ chuyên dụng. Tự động hóa các khâu: tính toán giá trị tài sản ròng (NAV), báo cáo danh mục và kiểm soát hạn mức đầu tư.

Transitioning from manual processes to a specialized fund management software system. Automating key functions such as Net Asset Value (NAV) calculation, portfolio reporting, and investment limit monitoring.

Chuyên nghiệp hóa công tác lưu ký và giám sát: Thắt chặt phối hợp với các ngân hàng giám sát để đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ tuyệt đối các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Professionalizing custody and supervision: Strengthening coordination with custodian banks to ensure transparency and full compliance with regulations of the State Securities Commission of Vietnam (SSC).

Quản trị rủi ro tự động: Thiết lập hệ thống cảnh báo sớm trên phần mềm để nhận diện các vi phạm về tỷ lệ đầu tư hoặc biến động thị trường vượt ngưỡng cho phép.

Automated risk management: Establishing an early warning system within the software to detect breaches of investment limits or market fluctuations beyond permitted thresholds.

b. Đẩy mạnh quy mô và loại hình Quỹ/ Expanding Fund Scale and Types:

Tập trung thực thi việc cấp phép và vận hành các Quỹ đại chúng, Quỹ thành viên có quy mô lớn. Ưu tiên các dòng Quỹ xanh, Quỹ đầu tư bền vững để tận dụng dòng vốn từ các nhà đầu tư quan tâm đến kinh tế tuần hoàn và trách nhiệm xã hội.

Focusing on licensing and operating large-scale public funds and member funds. Prioritizing green funds and sustainable investment funds to capture capital flows from investors interested in circular economy and social responsibility.

c. Đầu tư bền vững & Kiểm soát rủi ro/ Sustainable Investment & Risk Control:

Duy trì định hướng đầu tư dài hạn vào các tài sản có chất lượng cao, pháp lý minh bạch. Nói không với các hoạt động đầu cơ rủi ro cao vượt quá khả năng kiểm soát của hệ thống vận hành.

Maintaining a long-term investment strategy focused on high-quality assets with transparent legal status. Avoiding high-risk speculative activities beyond the control capacity of the operational system.

d. Hệ sinh thái sản phẩm và Đối tác/ Product Ecosystem and Partnerships:

Phối hợp với các đối tác chiến lược triển khai các sản phẩm liên kết: Chứng chỉ tiền gửi định kỳ, ESOP (Cổ phiếu thưởng) và các giải pháp đầu tư tích hợp vào các lĩnh vực Bất động sản, Du lịch, Y tế.

Collaborating with strategic partners to develop linked financial products such as time deposit certificates, ESOPs (Employee Stock Ownership Plans), and integrated investment solutions across Real Estate, Tourism, and Healthcare sectors.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/ OPERATING PERFORMANCE DURING THE YEAR

1. Tình hình hoạt động kinh doanh/ Business Performance

Đơn vị/Unit: Triệu đồng/ VND million

Chỉ tiêu Criteria	Năm/Year 2025	Năm/Year 2024	Chênh lệch Change	Tỷ lệ tăng/(giảm) Growth Rate (%)
Doanh thu Revenue	12.829	8.630	4.200	48,67%
Chi phí hoạt động Operating Expenses	13.730	11.701	2.029	17,34%

Mr. Long holds a Master of Business Administration (MBA) from the University of Technology Sydney (UTS), Australia (2007), and a Fund Management Practice Certificate issued by the State Securities Commission of Vietnam (SSC).

Bà Hà Thị Tuyết Nhung – Kế toán trưởng

Ms. Ha Thi Tuyen Nhung – Chief Accountant

Bà Nhung có hơn 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và kế toán, Bà từng đảm nhiệm vị trí kế toán trưởng tại nhiều công ty như: Công ty TNHH Quản lý quỹ KIM Việt Nam, Công ty CP Quản lý quỹ Lighthouse; chuyên viên kế toán tại Công ty Quản lý quỹ DC VFM.

Ms. Nhung has over 22 years of experience in finance and accounting. She previously served as Chief Accountant at several companies, including KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd. and Lighthouse Fund Management JSC, and worked as an accountant at DCVFM Fund Management Company.

Bà Nhung có chứng chỉ bồi dưỡng bồi dưỡng nghiệp vụ Kế toán trưởng, Chứng chỉ ACCA cấp 2 và bằng cử nhân.

Ms. Nhung holds a Chief Accountant Certification, ACCA (Level 2), and a Bachelor's degree.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Changes in Executive Management

Ngày 23/05/2024, Ông Nguyễn Thành Long được HĐQT bổ nhiệm là Tổng giám đốc Công ty.

On May 23, 2024, Mr. Nguyen Thanh Long was appointed as Chief Executive Officer of the Company by the Board of Directors.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Number of Employees

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số nhân sự đang công tác tại Công ty là 25 nhân viên. HDCapital duy trì bộ máy tinh gọn nhưng hiệu quả, tập trung vào chất lượng chuyên môn để đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

As of December 31, 2025, the Company had a total of 25 employees. HDCapital maintains a lean yet efficient organizational structure, focusing on professional quality to support its sustainable development objectives.

Công ty đặc biệt chú trọng việc chuẩn hóa và nâng cao năng lực đội ngũ: Chứng chỉ hành nghề của cán bộ nghiệp vụ đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp chứng chỉ hành nghề, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật. Nhân sự được trang bị kiến thức chuyên sâu về Quỹ, chứng khoán và am hiểu thị trường. HDCapital luôn khuyến khích, tạo điều kiện tối đa để CBNV tham gia các khóa bồi dưỡng, nâng cao trình độ định kỳ.

The Company places strong emphasis on standardizing and enhancing staff capabilities. Professional staff are duly licensed by the State Securities Commission of Vietnam (SSC), ensuring full compliance with legal regulations. Employees are equipped with in-depth knowledge of funds, securities, and strong market insights. HDCapital consistently encourages and facilitates employees' participation in periodic training and professional development programs.

Chính sách đãi ngộ và Môi trường làm việc: HDCapital cam kết xây dựng môi trường làm việc công bằng và nhân văn. Thực hiện đầy đủ các chính sách theo Luật Lao động Việt Nam. Hệ thống đãi ngộ được xây dựng dựa trên vị trí công việc và hiệu quả kinh doanh của Công ty, đảm bảo sự tương xứng với đóng góp của từng cá nhân.

Remuneration Policy and Working Environment: HDCapital is committed to fostering a fair and people-centric working environment, fully complying with the provisions of the Vietnam Labor Code. The remuneration system is designed based on job positions and the Company's business performance, ensuring alignment with each individual's contributions.

2.4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án / Investment Activities and Project Implementation

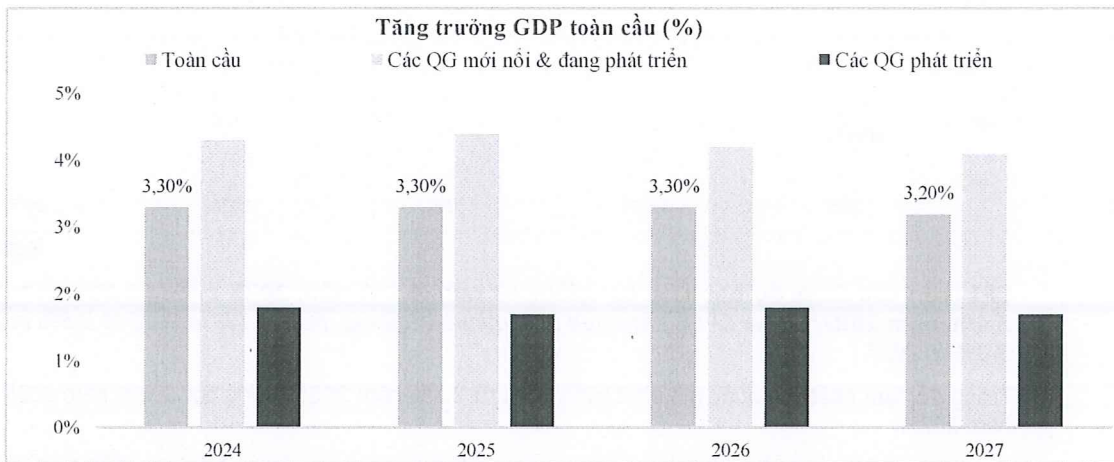
Trong năm 2025, Công ty đã tập trung xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh và kế hoạch triển khai dự án được chi tiết trong phần 3, Mục III dưới đây.

HD Capital Joint Stock Company is 100% owned by one institutional shareholder and eight individual domestic shareholders. Among them, one individual holds 52% of the charter capital, one institutional shareholder holds 13.53%, and the remaining seven individuals each hold between 2.66% and 3.27% of the charter capital.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC/REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT

1. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô năm 2025/Overview of the Macroeconomic Situation in 2025

1.2 Kinh tế toàn cầu/Global Economy:



Tăng trưởng kinh tế toàn cầu được kỳ vọng tiếp tục ổn định trong năm 2026 và 2027, với mức dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu lần lượt là 3.3% và 3.2%, bằng với mức tăng trưởng năm 2024 và 2025.

Global economic growth is expected to remain stable in 2026 and 2027, with projected global GDP growth rates of 3.3% and 3.2%, respectively, in line with the growth levels recorded in 2024 and 2025.

Tăng trưởng GDP năm 2026 và 2027 được thúc đẩy bởi các yếu tố đầu tư công nghệ Robust, chính sách tài chính mở rộng và chính sách tiền tệ nới lỏng, sự thuận lợi về điều kiện tài chính và khả năng thích ứng với chính sách thương mại.

Growth in 2026 and 2027 is expected to be driven by robust technology investment, expansionary fiscal policies, accommodative monetary policies, favorable financial conditions, and improved adaptability to trade policies.

Tăng trưởng GDP năm 2026 của các quốc gia phát triển và các quốc gia mới nổi & đang phát triển lần lượt là 1,8% và 4,2%.

In 2026, GDP growth in advanced economies and emerging and developing economies is projected at 1.8% and 4.2%, respectively.

Nguồn: IMF

Tăng trưởng thương mại toàn cầu có thể chậm lại trong năm 2026 trước khi tăng tốc vào năm 2027. WTO dự báo, tăng trưởng thương mại có thể giảm từ 4.6% vào năm 2025 xuống còn 1,9% vào năm 2026 trước khi tăng lên 2.6% vào năm 2027.

Global trade growth is expected to slow in 2026 before accelerating again in 2027. According to the World Trade Organization (WTO), trade growth is projected to decline from 4.6% in 2025 to 1.9% in 2026, before recovering to 2.6% in 2027.

Xét về khía cạnh vùng, Asian đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng thương mại toàn cầu, đóng góp khoảng 71% vào tổng mức tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2025.

From a regional perspective, Asia is expected to be the largest contributor to global trade growth, accounting for approximately 71% of total global trade growth in 2025.

Nguồn: IMF

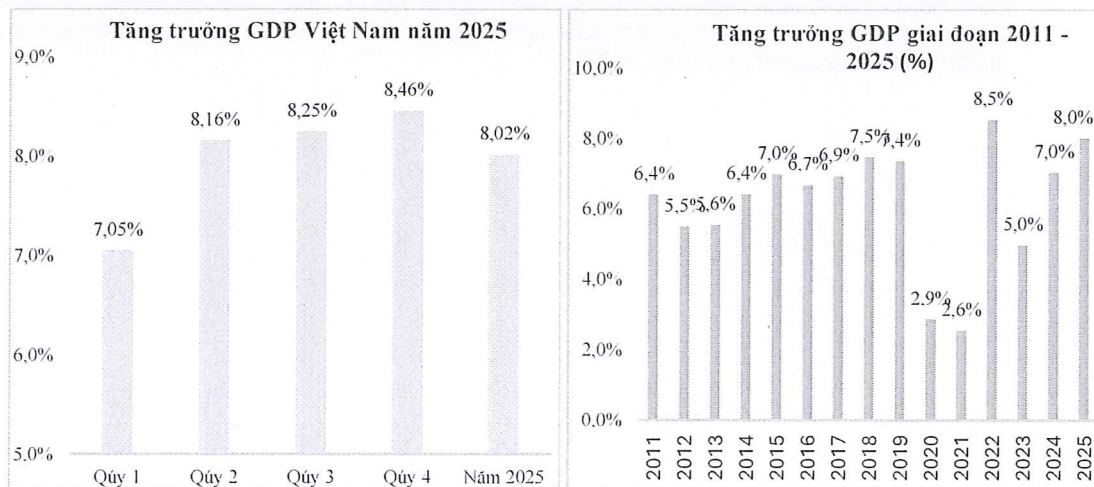
1.3 Kinh tế Việt Nam/Vietnam's Economy:

Tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 8.02% trong năm 2025, đạt mục tiêu chính phủ đề ra. Đây là mức tăng trưởng cao thứ 2 (chỉ sau năm 2022) trong vòng 15 năm qua, từ 2011 – 2025. Trong đó, tiêu dùng cuối cùng tăng 7.95%, tích lũy tài sản tăng 8.7%, xuất khẩu hàng hóa & dịch vụ tăng 16.3% và nhập khẩu hàng hóa & dịch vụ tăng 17.12%. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đặt mục tiêu tăng trưởng trên 10%. Cụ thể, Quý 1 tăng trưởng 9.1%, Quý 2 tăng trưởng 10.2%, Quý 3 tăng trưởng 10.2% và Quý 4 tăng trưởng 10.4%. Khả thách thức để Việt Nam đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP trên 10% trong năm 2026 do mức nền tăng trưởng của năm 2025 khá cao, áp lực nhẹ đối với lạm phát và tỷ giá. HDCapital dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2026 có thể rơi vào khoảng 8,5% - 8,9%.

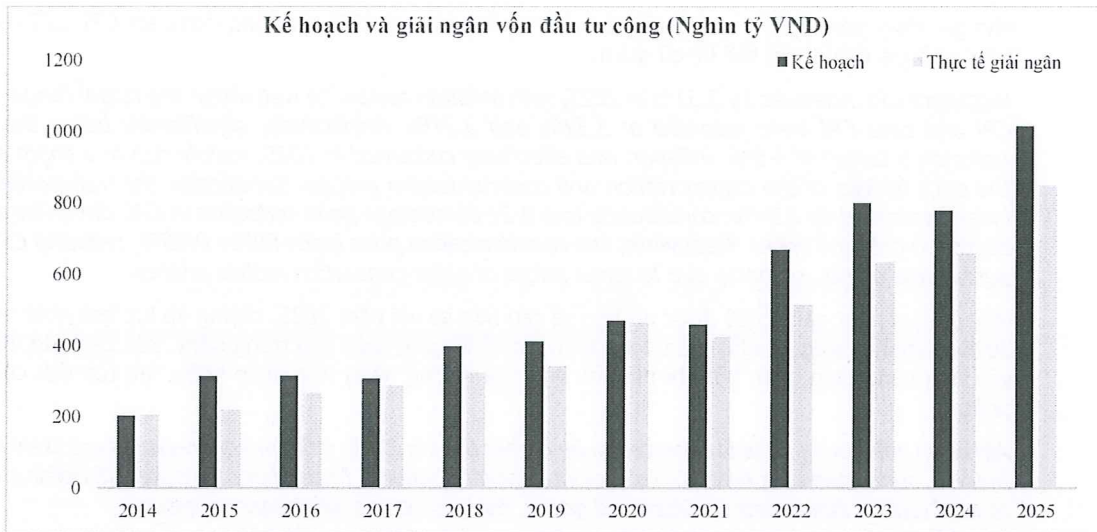
Vietnam's GDP growth reached 8.02% in 2025, meeting the government's set target. This marks the second-highest growth rate (after 2022) in the past 15 years, from 2011 to 2025. Specifically, final consumption increased by 7.95%, asset accumulation rose by 8.7%, exports of goods and services grew by 16.3%, and imports of goods and services increased by 17.12%. The 2026 socio-economic development plan sets a growth target of over 10%. Specifically, growth is projected at 9.1% for Quarter 1, 10.2% for Quarter 2, 10.2% for Quarter 3, and 10.4% for Quarter 4. It will be quite challenging for Vietnam to achieve a GDP growth target of over 10% in 2026 due to the high growth base of 2025, alongside slight pressures on inflation and exchange rates. HDCapital forecasts that Vietnam's GDP growth in 2026 may fall within the range of 8.5% - 8.9%.

Tuy nhiên, nếu bối cảnh toàn cầu thuận lợi hơn như lạm phát hạ nhiệt, lãi suất giảm mạnh, xung đột địa chính trị kết thúc, rào cản thương mại giảm dần...thì Việt Nam vẫn có khả năng đạt được mục tiêu tăng trưởng 10% trong những năm tới. Tất nhiên, chính phủ Việt Nam sẽ phải tăng cường các nguồn lực cho tăng trưởng như thúc đẩy đầu tư công, cho phép tăng trưởng thêm tín dụng trong lĩnh vực xây dựng và bất động sản (thu nhập của lao động trong lĩnh vực này tăng sẽ khuyến khích tiêu dùng) và tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ nới lỏng...

However, if the global context becomes more favorable—with cooling inflation, sharply declining interest rates, the end of geopolitical conflicts, and diminishing trade barriers—Vietnam still possesses the potential to achieve its 10% growth target in the coming years. Naturally, the Vietnamese government would need to bolster growth resources by accelerating public investment, allowing credit growth in the construction and real estate sectors (as rising labor income in these fields would stimulate consumption), and continuing to implement an expansionary monetary policy.



Nguồn: GSO



Nguồn: GSO

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam năm 2025 ghi nhận mức cao nhất trong vòng 5 năm. Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam năm 2025 ước đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9,0% so với năm trước, đây là mức FDI thực hiện cao nhất kể từ năm 2021 đến nay. Phần lớn dòng vốn FDI đổ vào ngành công nghiệp chế biến chế tạo (chiếm 82,8% vốn FDI thực hiện năm 2025). Về vốn đăng ký, tính đến ngày 31/12/2025, tổng vốn FDI đăng ký 38,42 tỷ USD, chỉ tăng 0,5% so với cùng kỳ. Mặc dù tăng nhẹ nhưng mức tăng này được đánh giá là khá tích cực so với cùng kỳ, năm 2024, vốn FDI đăng ký giảm 2,9% so với năm 2023. HDCapital dự báo, dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam tiếp tục dồi dào trong năm 2026, do Việt Nam đang là điểm sáng tăng trưởng của vùng trong những năm gần đây.

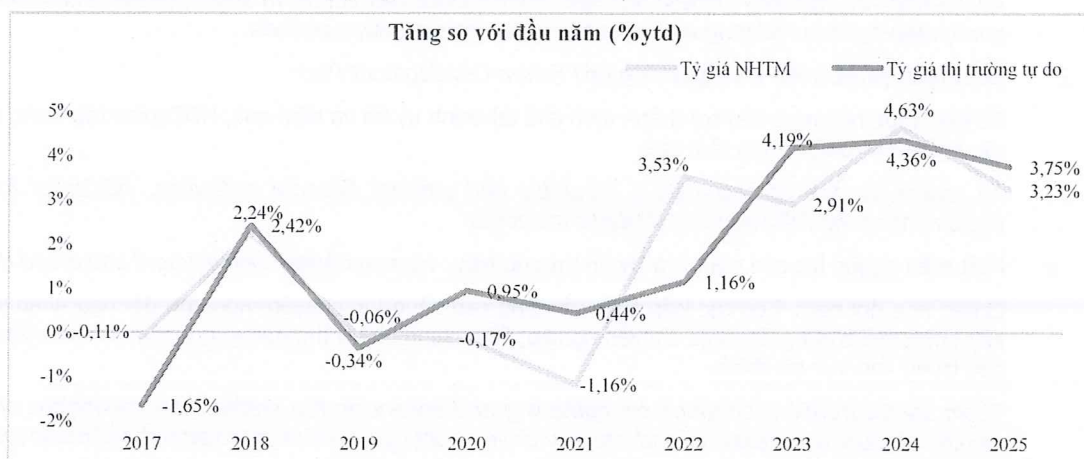
Foreign Direct Investment (FDI) disbursement in Vietnam reached its highest level in the past five years in 2025. Realized FDI is estimated at USD 27,62 billion, up 9,0% year-on-year, marking the highest level since 2021. The majority of FDI inflows were directed into the processing and manufacturing sector, accounting for 82,8% of total realized FDI in 2025. In terms of registered capital, as of December 31, 2025, total registered FDI reached USD 38,42 billion, representing a modest increase of 0,5% year-on-year. Despite the slight growth, this is considered a positive signal compared to 2024, when registered FDI declined by 2,9% compared to 2023. HDCapital forecasts that FDI inflows into Vietnam will remain strong in 2026, as the country continues to be a key growth hub in the region in recent years.



Nguồn: GSO

CPI năm 2025 tăng 3,31%, lạm phát được kiểm soát trong ngưỡng mục tiêu. CPI và CPI lõi của Việt Nam năm 2025 lần lượt là 3,31% và 3,21%, cách khá xa mục tiêu 4,5% mà quốc hội đề ra. Lạm phát được kiểm soát trong năm 2025 chủ yếu là sự giảm mạnh chỉ số giá của nhóm giao thông và truyền thông. Năm 2025, chỉ số giá nhóm giao thông giảm 2,14% tác động làm CPI giảm 0,21 điểm phần trăm

Commercial bank exchange rates increased by 3.2% in 2025. Vietnam's exchange rate began to rise sharply, surpassing the 3% threshold starting in July 2025. The primary reasons were: (1) This is the period when businesses require a large amount of USD to import raw materials for the following year, (2) USD interest rates are higher than VND rates, encouraging businesses to hold USD, and (3) The Fed had not yet implemented its first interest rate cut of the year at that time. Vietnam's exchange rate has consistently remained around the 3% level since July. Although the exchange rate cooled down toward the end of the year, it remained above the 3% mark. HDCapital forecasts that Vietnam's commercial bank exchange rate growth in 2026 could fall below the 3% threshold, influenced by several factors: (1) Global interest rates continue to decline as inflation cools, (2) The trade balance maintains a surplus, (3) FDI inflows remain abundant, and (4) Significant remittances continue to flow into Vietnam.



Nguồn: Finpro

2. Tình hình tài chính/Financial situation

Đến ngày 31/12/2025, Tổng tài sản đạt hơn 51,5 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao nhất (75%), tập trung vào tiền mặt và các khoản tương đương tiền (18,2 tỷ đồng), đảm bảo khả năng thanh toán tức thời và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của UBCK.

As of December 31, 2025, total assets reached over VND 51,5 billion. Of which, short-term assets accounted for the highest proportion (75%), focusing on cash and cash equivalents (VND 18,2 billion), ensuring immediate liquidity and full compliance with financial safety indicators as regulated by the State Securities Commission (SSC).

Chuyển dịch danh mục đầu tư: Ghi nhận sự dịch chuyển rõ rệt sang các tài sản dài hạn với mức tăng trưởng 47% trong danh mục đầu tư tài chính dài hạn. Điều này phản ánh đúng định hướng chiến lược của Công ty trong việc ưu tiên các dòng vốn bền vững và tạo giá trị dài hạn.

Investment portfolio shift: A clear shift toward long-term assets was recorded, with a 47% growth in the long-term financial investment portfolio. This accurately reflects the Company's strategic direction of prioritizing sustainable capital flows and long-term value creation.

Quản trị khoản phải thu: Các khoản phải thu ngắn hạn có sự gia tăng, HDCapital nên giám sát chặt chẽ để tối ưu hóa vòng quay vốn và hạn chế tối đa rủi ro nợ xấu.

Receivables Management: Short-term receivables have seen an increase; HDCapital should closely monitor these to optimize capital turnover and minimize bad debt risks.

Tăng cường năng lực vốn: Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 75 tỷ đồng, tạo tiền đề vững chắc cho việc mở rộng quy mô quản lý quỹ và đáp ứng các tiêu về định chế tài chính.

Capital Strengthening: The Company has increased its charter capital to VND 75 billion, creating a solid foundation for expanding fund management scale and meeting financial institution standards.

Multi-layer asset allocation: Allocate investments across sectors in a disciplined manner to ensure three key objectives: capital preservation, return optimization, and high liquidity.

- d. Danh mục tài sản đầu tư trọng điểm năm 2026, HDCapital ưu tiên phân bổ nguồn vốn vào các nhóm tài sản sau:

Key Investment Asset Allocation for 2026. HDCapital prioritizes capital allocation across the following asset classes:

Nhóm thanh khoản và bảo toàn vốn: Tiền gửi tại các Ngân hàng thương mại uy tín; Các công cụ thị trường tiền tệ (giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng) theo quy định pháp luật.

Liquidity and capital preservation assets: Deposits at reputable commercial banks; money market instruments (negotiable instruments and transferable securities) in compliance with applicable regulations.

Nhóm thu nhập cố định: Chứng khoán nợ bao gồm Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp có xếp hạng tín nhiệm cao; Cổ phiếu ưu đãi cổ tức (được phân loại là nợ phải trả).

Fixed income assets: Debt securities, including government bonds and highly rated corporate bonds; dividend-preference shares (classified as liabilities where applicable).

Nhóm tăng trưởng vốn: Chứng khoán vốn (cổ phiếu niêm yết); Trái phiếu chuyển đổi và các tài sản tài chính hợp pháp khác nhằm tận dụng cơ hội tăng trưởng của thị trường.

Capital growth assets: Equity securities (listed shares); convertible bonds and other legally permitted financial assets to capture market growth opportunities.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY/CORPORATE GOVERNANCE

1. Quản trị Công ty/Corporate Governance

1.1. Mô hình quản trị Công ty/Corporate Governance Model

Mô hình quản trị hiện tại của Công ty được tổ chức theo mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

The Company's current governance structure is organized under a model comprising the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and the Audit Committee under the Board of Directors.

1.2. Hoạt động của thành viên HĐQT/Activities of the Board of Directors

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện đầy đủ và hiệu quả vai trò giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc và Ban điều hành theo quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và các quy định có liên quan, cụ thể HĐQT đã:

In 2025, the Board of Directors (BOD) effectively fulfilled its supervisory role over the Chief Executive Officer and the Executive Management in accordance with the Company's Charter, Corporate Governance Regulations, and relevant laws. Specifically, the BOD:

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024/Presided over, directed, and successfully organized the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM);
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành/Supervised the implementation of resolutions issued by the AGM and the BOD;
- Phê duyệt và giám sát việc triển khai kế hoạch ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Ban điều hành/Approved and monitored the execution of the annual budget and business plans by the Executive Management;
- Theo dõi việc lập báo và thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời/Oversaw the preparation and timely, full disclosure of information.

Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo qui định tại Điều 157 Luật doanh nghiệp đảm bảo tối thiểu mỗi quý 1 lần và các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ.

All BOD meetings were conducted in compliance with Article 157 of the Law on Enterprises, ensuring at least one meeting per quarter, with full attendance by all members.

2. Quản trị rủi ro các rủi ro/Risk Management

2.3. Rủi ro lạm phát/ Inflation Risk

Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do ảnh hưởng của lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu dẫn đến giá trái phiếu giảm. Bên cạnh đó, lạm phát tiếp tục tăng cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao, hoặc ngược lại.

Inflation risk refers to the decline in the value of the Fund's investments due to inflation. This risk affects bonds and equities differently. Bond prices typically move inversely to inflation, as higher inflation leads to higher yields and lower bond prices. Additionally, rising inflation reduces the real value of both principal and coupon payments. The Fund may mitigate inflation risk in bond portfolios by shortening bond duration or increasing exposure to floating-rate bonds when inflation is expected to rise, and vice versa.

2.4. Rủi ro thanh khoản của Quỹ/ Fund Liquidity Risk

Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các lệnh Bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính thanh khoản của thị trường thấp hay trong một số trường hợp do Sự Kiện Bất Khả Kháng, Nhà Đầu Tư có thể không thể thực hiện được lệnh Bán trong thời gian Quỹ thông báo tạm ngừng giao dịch CCQ.

This is the risk that the Fund may not be able to liquidate sufficient assets to meet investors' redemption requests on a specific trading day or within a certain period due to low market liquidity or force majeure events. In such cases, investors may be unable to execute redemption orders during periods when trading is suspended.

Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng các lệnh Bán của Nhà Đầu Tư có thể được đáp ứng một cách hợp lý và đồng thời Công ty quản lý quỹ thực hiện chiến lược phân phối hiệu quả để tăng qui mô quỹ để đảm bảo thanh khoản của quỹ.

To mitigate liquidity risk, the Fund maintains an appropriate level of liquidity by holding cash and highly liquid assets to ensure that redemption requests can be reasonably met. The Fund Management Company also implements effective distribution strategies to increase fund size and enhance liquidity.

2.5. Rủi ro pháp lý/ Legal Risk

Thị trường chứng khoán cũng như khung pháp lý liên quan của Việt Nam còn tương đối non trẻ nên còn tồn tại những rủi ro về pháp lý trong bối cảnh chính phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ để chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục đầu tư phù hợp.

Vietnam's securities market and its legal framework are still relatively developing, which may give rise to legal risks as the government continues to refine and adjust regulations governing securities activities and the market. Such changes may affect the Fund's operations or asset values in the future. The Fund Management Company assesses the potential impact of regulatory changes and proactively adjusts the investment portfolio accordingly.

2.6. Rủi ro tín nhiệm (thanh toán) của Tổ chức phát hành/ Credit Risk (Issuer Default Risk)

Rủi ro này liên quan đến khả năng thanh toán của các đối tác tổ chức phát hành chứng khoán không thực hiện hoặc không thể thực hiện cam kết thanh toán khi đến hạn.

Để phòng ngừa và hạn chế rủi ro này Người điều hành quỹ phải tuân qui trình đầu tư và danh sách các tổ chức, đối tác đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt và/ hoặc sau khi đã thực hiện các thủ tục phân tích đánh giá, giá tín nhiệm đầy đủ và thận trọng.

This risk relates to the possibility that issuing institutions or counterparties may fail to meet their payment obligations when due. To mitigate this risk, the Fund Manager must comply with investment processes and only transact with approved counterparties or those that have undergone thorough and prudent credit assessment.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG/SUSTAINABILITY REPORT

1. Tuyên bố chung/ General Statement

Công ty cam kết/ *The Company is committed to:*

- Tuân thủ các qui định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh trong và ngoài nước;
Complying with all applicable laws and regulations in both domestic and international business operations;
- Luôn đặt quyền lợi của khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng là ưu tiên và không thỏa hiệp;
Prioritizing the interests of clients, investors, and the community without compromise;
- Ưu tiên đầu tư những lĩnh vực phát triển bền vững như năng lượng xanh, sạch, những ngành nghề đem lại giá trị cho cộng đồng và người dân;
Prioritizing investments in sustainable sectors such as renewable and clean energy, and industries that create long-term value for society and the community;
- Không đầu tư hay ủng hộ các lĩnh vực gây ô nhiễm môi trường, tổn hại sức khỏe của Cộng đồng hay tác động xấu đến môi trường và xã hội.
Refraining from investing in or supporting sectors that cause environmental pollution, harm public health, or negatively impact the environment and society.

2. Chính sách người lao động/ Employee Policies

Công ty xem việc tuyển dụng, đào tạo và tạo điều kiện tối đa cho người lao động cống hiến và phát triển cùng công ty bằng các chương trình thiết thực như:

- Chính sách lương và thưởng cạnh tranh giúp cho người lao động an tâm công tác và cống hiến;
Competitive salary and bonus policies to ensure employees' financial stability and motivation;
- Chính sách phúc lợi đầy đủ và hấp dẫn bao gồm các chương trình bảo hiểm y tế bắt buộc và tự nguyện;
Comprehensive and attractive benefits, including mandatory and voluntary health insurance programs;
- Chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng mềm giúp cho người lao động có thể hoàn thành tốt công việc được giao, cũng như cơ hội phát triển bản thân;
Professional training and soft skills development programs to enable employees to perform effectively and pursue personal development opportunities.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN (năm 2025)/ AUDITED FINANCIAL STATEMENTS (FY2025)

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 bản scan đã được CBTT và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường link sau: <https://hdcap.vn/danh-muc-quan-he/cong-ty> và chi tiết báo cáo tài chính đã kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này.

The full version of the audited financial statements for FY2025 (scanned copy) has been disclosed and published on the Company's website at the following link: <https://hdcap.vn/danh-muc-quan-he/cong-ty>. Detailed audited financial statements are also attached to this report.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- Lưu tại: VT
Filed at: Administration Department.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY
ON BEHALF OF THE COMPANY'S LEGAL
REPRESENTATIVE



Nguyễn Thành Long
Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer